

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70 /2020/HSST

Ngày: 17- 12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Anh H, sinh năm 1984; Tên gọi khác; không

Địa chỉ: Sơn Nam, Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam

Con ông: Vũ Đức K, sinh năm 1952 và bà Trần Thị H1; sinh năm 1952.

Vợ: Nguyễn Thị Đ (đã ly hôn); Có 03 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014. Hiện nay bị cáo đang trực tiếp nuôi 02 con là Vũ Nguyễn Gia H2, sinh năm 2008 và Vũ Thanh H3, sinh năm 2014.

- Nhân thân: Ngày 27/6/2005 bị Công an thị xã Bỉm Sơn ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi " sử dụng trái phép chất ma túy".

- Tiền Sự: Không.

- Tiền án: Ngày 15/5/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong án phí hình sự và truy thu ngày 24/6/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2019.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2020 đến nay. Hiện nay, bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Anh H là đối tượng nghiện chất ma túy nên trước ngày 08/8/2020, H đã mua số ma túy và bộ công nê trên của một người không rõ lai lịch ở thị xã B, tỉnh Thanh Hóa, với giá 1.000.000 đ (một triệu) để cất giấu trong người và trong cốp xe nhằm mục đích sử dụng. Ngày 08/8/2020, H đã mượn xe máy biển kiểm soát 36B1-679.62 của bố đẻ là Vũ Đức K để đi đến nhà bạn ở huyện T chơi. Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 08/8/2020, khi H đang chở bạn bạn là Lê Văn D lưu thông trên đường thôn Nhật Quả Nam, xã T, huyện T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, do lo sợ nên H đã rút phong bì có 09 túi nilon màu trắng chứa chất rắn màu trắng từ túi áo ngực trái của bị cáo xuống đường, gần vị trí bị cáo đứng. Công an đã khám xét, phát hiện và bắt quả tang Vũ Anh H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an xã T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 01 xe máy biển kiểm soát 36B1-679.62; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5; thu giữ trong cốp xe máy do H điều khiển 01 túi vải màu xanh bên trong có 01 công thủy tinh và 01 túi nilon màu trắng, chứa chất rắn màu trắng, vật chứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; thu giữ gần vị trí H đứng 01 phong bì thư do bưu điện phát hành, bên trong phong bì có 09 túi nilon màu trắng chứa chất rắn màu trắng, vật chứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

Tại Bản kết luận giám định số 2160/PC09 ngày 11/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,002g, loại Methamphetamine.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,155g, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng Vũ Anh H tàng trữ là: 2,157g Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 66/CT- VKS, ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, truy tố bị cáo Vũ Anh H phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi bị cáo thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Anh H phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 47, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề

ngiht xử phạt bị cáo Vũ Anh H từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2020; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 bộ công thủy tinh. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Bị cáo Vũ Anh H không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn. Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào phòng nghị án, bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về phụng dưỡng bố mẹ già yếu và chăm sóc các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Hồi 23 giờ 15 phút ngày 08/8/2020, tổ công tác Công an xã T, huyện T trên đường tuần tra, kiểm soát qua khu vực thôn Nhật Quả Nam, xã T, huyện T đã phát hiện, bắt giữ Vũ Anh H đang có hành vi tàng trữ 2,157g ma túy, loại Methamphetamine,(trong đó thu trong cốp xe chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,155g loại Methamphetamine; Thu giữ gần vị trí H đứng 01 phong bì thư do bưu điện phát hành, bên trong phong bì có 09 túi nilon màu trắng chứa chất rắn màu trắng, dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,002g, loại Methamphetamine). Tổng khối lượng bị cáo tàng trữ là 2,157g loại Methamphetamine.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo Vũ Anh H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý Nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, nó ảnh hưởng đến sức khỏe, nòi giống và nhân cách,

làm suy thoái đạo đức, lối sống và nhân cách của con người trong xã hội. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hiện tại gia đình bị cáo khó khăn, bố mẹ già yếu, bố bị cáo bị bệnh ung thư, bản thân bị cáo đã ly hôn vợ và chịu trách nhiệm nuôi dưỡng 02 con còn nhỏ. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình chăm sóc bố mẹ già yếu và nuôi dạy con cái.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi đang còn tiền án, chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng " tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 27/6/2005 bị Công an thị xã B ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi " sử dụng trái phép chất ma túy". H đã thực hiện việc nộp phạt.

[4] *Về trách nhiệm hình sự:* Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người không có thu nhập ổn định, bản thân bị nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với anh Lê Văn D do không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không xử lý là phù hợp.

Đối với người bán ma túy cho H: Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người bán ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với việc ông Vũ Đức K (bố đẻ của bị cáo) cho H mượn xe máy biển kiểm soát 36B1- 679.62, do ông K không biết việc H mượn xe để cất giấu ma túy nên không cấu thành tội phạm.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Tiêu hủy 01 công thủy tinh và toàn bộ số ma túy chất rắn màu trắng dạng tinh thể, có tổng khối lượng 2,087g loại Menthamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định.

[8] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm

h, khoản 1 Điều 52; Điều điểm c, khoản 1 Điều 47, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; khoản 1 Điều 6; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tiểu mục 1, mục I danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo nghị quyết 326;

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Anh H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Anh H 27 (hai bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 8 tháng 8 năm 2020.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy 01 công thủy tinh và toàn bộ số ma túy chất rắn màu trắng dạng tinh thể, có tổng khối lượng 2,087g loại Menthamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Vũ Thanh Dương và các hình con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Tất cả tang vật trên đang quy trữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản bàn giao tang vật ngày 03/12/2020.

Về án phí: Bị cáo Vũ Anh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- THA huyện Triệu Sơn
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ - TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Long Trần Hữu Thắng

Lê Thị Thủy

